

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NÔNG CỐNG  
TỈNH THANH HÓA**

Số: **29/2021/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Nông Cống, ngày 26 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1992.

Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1990.

Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H1 và anh Nguyễn Đình H.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H1 và anh Nguyễn Đình H.

2.2. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự:

Chị H1 và anh H có 02 con chung là Nguyễn Như N, sinh ngày 05/12/2010 và Nguyễn Quang H, sinh ngày 02/12/2012. Giao cháu Nguyễn Như N, sinh ngày 05/12/2010 và Nguyễn Quang H, sinh ngày 02/12/2012 cho Chị H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn. Chị H1 không yêu cầu anh H cấp dưỡng cho 02 con.

Anh Nguyễn Đình H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của các con, các bên đương sự sau khi ly hôn có quyền khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết về việc yêu cầu cấp dưỡng cho con và thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3 Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H1 và anh Nguyễn Đình H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H1 phải chịu 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000<sup>d</sup> (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số: AA/2019/0002330 ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho Chị H1 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- UBND xã T, huyện N;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp.

**THẨM PHÁN**

**đã ký**

**Võ Kỳ Anh**

